TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2026/QĐST-HNGĐ	Gia Lai, ngày 12 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ thụ lý vụ án hôn nhân gia đình 156/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2026 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị C, sinh năm 1993; căn cước số 064193000796, cấp ngày 01/4/2021; địa chỉ: Tổ dân phố A, phường A, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thiên Â, sinh năm 1991; Căn cước số 064091000755, cấp ngày 01/4/2021, địa chỉ: Tổ dân phố A, phường A, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2026 của Toà án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị C và anh Nguyễn Thiên Â.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con: Chị Bùi Thị C và anh Nguyễn Thiên Â có 02 con chung và thoả thuận;

- Giao cho chị Bùi Thị C trực tiếp nuôi 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàn Anh H, sinh ngày 26/01/2016; giao cho anh Nguyễn Thiên Â trực tiếp nuôi 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia H1, sinh ngày 04/9/2011, khi các con chưa thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

2.2. *Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Bùi Thị C và anh Nguyễn Thiên Â, đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Vì lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở; nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3 Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Bùi Thị C và anh Nguyễn Thiên Â, tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Nguyên đơn chị Bùi Thị C tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005480 ngày 27/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Trả lại chị Bùi Thị C số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13 - Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- UBND phường An Bình, tỉnh Gia Lai (Để ghi Sổ hộ tịch; Kết hôn số 35 ngày 28/7/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án,

Mai Trung Toàn